

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp cho học sinh K42, K43
Trung cấp chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ
Đợt tháng 02/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc ĐHTN;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TB&XH quy định về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; Quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 235/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 18/05/2020 của Hiệu trưởng Trường cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc cụ thể hóa quy chế đào tạo Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết luận của Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp ngày 03 tháng 02 năm 2021;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT và Ông Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 22 học sinh K43 các ngành: Điện Công nghiệp, Công nghệ Ôtô, Cơ khí, Tin ứng dụng, Quản lý bán hàng siêu thị - Hệ Trung cấp chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Khóa học (2019- 2021), do đã hoàn thành chương trình đào tạo, đạt điểm GDQP.

Không công nhận tốt nghiệp đối với 26 học sinh K42, K43 thuộc khóa đào tạo trên do chưa hoàn thành chương trình đào tạo.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT, Trưởng phòng Công tác HSSV, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và học sinh có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận

- Như điều 2;
- BGH (báo cáo);
- Phòng TH (đưa lên website);
- Lưu VT, P.ĐT-KH&QHQT.



TS. Ngô Xuân Hoàng

DANH SÁCH HỌC SINH K42 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

(Kèm theo Quyết định số: 92/QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K42 TC - Hàn - Nghề Hàn

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCTL	Lý do
1	Lưu Hào	Hiệp	27/11/2000	52/59	Dung sai (3TC), Vẽ kỹ thuật(4TC)
2	Vương Văn	Minh	22/04/1999	57/59	Tin học (2 TC)
3	Phạm Quốc	Trọng	03/05/2000	55/59	Thực tập tốt nghiệp (4TC)

Danh sách ấn định: 03 học sinh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC-Cơ khí - Ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
						Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	CDT1202195510201V002	Hà Ngọc	Duy	10/11/2004	55	6.67	2.33	Trung bình	
2	CDT1202195510201V001	Bùi Quang	Khải	13/03/2004	55	6.87	2.55	Khá	
3	CDT1202195510201V005	Đỗ Thị Hồng	Thắm	02/02/2004	55	6.76	2.38	Trung bình	

Danh sách ấn định: 03 học sinh

Trong đó:

Xuất sắc	0
Giỏi	0
Khá	1
Trung bình	2

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

DANH SÁCH HỌC SINH K43 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC - Cơ khí - Ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ khí

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCT L	Điểm TBC TL	Điểm hệ 4	Lý do
1	Dương Văn	Lịch	09/02/1999	44	4.92	1.58	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (44/55)[Khối KT(44/55: AutoCad-AUT222 (0.40), Công nghệ tiện 2-LTE332 (0), Công nghệ phay 1-ETM321 (0.60), Công nghệ mài-MTG321(MĐ)2 (0), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (0)]; ĐTK HE4 = 1.98ĐTK HE4 = 1.58
2	Thái Hoàng	Linh	29/12/2002	53	6.02	2.02	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (53/55)[Khối KT(53/55: Công nghệ mài-MTG321(MĐ)2 (0))]
3	Hà Xuân	Quyên	05/04/2004	51	6.36	2.18	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (51/55)[Khối KT(51/55: Cơ kỹ thuật-CKT243 (3.80))]
4	Trần Thanh	Trà	27/12/2004	51	6.79	2.4	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (51/55)[Khối KT(51/55: Cơ kỹ thuật-CKT243 (3.80))]
5	Ma Thanh	Tú	04/07/2004	53	6.72	2.53	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (53/55)[Khối KT(53/55: AutoCad-AUT222 (0.40))]

Danh sách ấn định: 05 học sinh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC-ĐCN - Nghề Điện công nghiệp

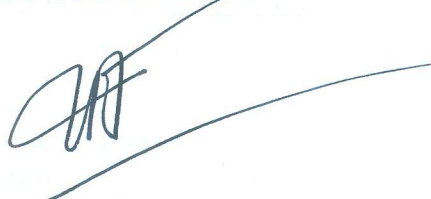
STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
						Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	CDT1202195520227V005	Hoàng Xuân	Dương	02/07/2004	55	7.54	2.91	Khá	
2	CDT1202195520227V013	Nguyễn Hương	Giang	17/10/2004	55	7.77	3.07	Khá	
3	CDT1202195520227V006	Trần Huy	Liệu	22/11/2004	55	7.09	2.69	Khá	
4	CDT1202195520227V001	Nguyễn Khánh	Ly	20/07/2004	55	6.75	2.44	Trung bình	
5	CDT1202195520227V021	Ngô Thị	Mi	17/07/2004	55	6.57	2.4	Trung bình	
6	CDT1202195520227V007	Hà Văn	Nhất	20/05/2004	55	7.11	2.6	Khá	
7	CDT1202195520227V022	Hoàng Văn	Quân	03/08/2004	55	7.13	2.56	Khá	
8	CDT1202195520227V004	Hoàng Đức	Thạo	01/01/2004	55	7.08	2.51	Khá	

Danh sách ấn định: 08 học sinh

Trong đó:

Xuất sắc	0
Giỏi	0
Khá	6
Trung bình	2

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

DANH SÁCH HỌC SINH K43 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC - ĐCN - Nghề Điện công nghiệp

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCT L	Điểm TBC TL	Điểm hệ 4	Lý do
1	Hoàng Văn	Bảo	24/01/1974	53	6.72	2.32	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (53/55)[Khối KT(53/55: Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm))]
2	Nông Minh	Hoàng	19/02/2004	51	6.29	2.15	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (51/55)[Khối KT(51/55: Mạch điện-MAD231 (3), Tin học-TIH123 (2.60))]
3	Nguyễn Thị	Hồng	23/10/2004	46	5.85	1.98	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (46/55)[Khối KT(46/55: Kỹ thuật số-DIG321(MĐ) (0), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm), Pháp luật-PLD232 (2.40), Tiếng Anh-ENG141(MH) (0))]ĐTK HE4 = 1.98
4	Nguyễn Hồng	Thái	12/07/2003	41	4.82	1.22	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (41/55)[Khối KT(41/55: Cung cấp điện-PWS331(MH) (2), Máy điện 1-EMA351(MĐ) (3.40), Mạch điện-MAD231 (0), Vẽ điện-DEE221(MH) (1.80), An toàn điện (ĐCN)-ESA221(MH) (0))]; ĐTK HE4 = 1.63ĐTK HE4 = 1.22
5	Nguyễn Văn	Tiến	01/11/2002	55	5.84	1.75	ĐTK HE4 = 1.75

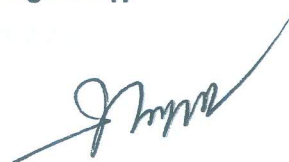
Danh sách ấn định: 05 học sinh

TRƯỜNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC- Ôtô - Nghề Công nghệ Ôtô

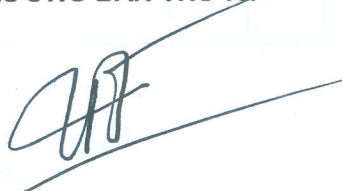
STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN
						Điểm hệ 10	Điểm hệ 4	
1	CDT1202195510216V007	Bàng Mã	Duy	16/07/2004	55	6.51	2.45	Trung bình
2	CDT1202195510216V006	Nguyễn Trung	Đan	03/04/2004	55	7.07	2.62	Khá
3	CDT1202195510216V019	Nông văn	Đức	21/10/2003	55	7.06	2.56	Khá
4	CDT1202195510216V002	Sa Đức	Long	18/05/2004	55	7.52	2.89	Khá
5	CDT1202195510216V003	Hoàng Thế	Minh	30/09/2004	55	6.56	2.25	Trung bình
6	CDT1202195510216V008	Phạm Văn	Quý	02/08/2003	55	6.28	2.11	Trung bình
7	CDT1202195510216V014	Đình Viết	Thiên	19/09/2004	55	6.2	2.09	Trung bình
8	CDT1202195510216V011	Nguyễn Văn	Trung	01/06/2004	55	6.78	2.38	Trung bình

Danh sách ấn định: 08 học sinh

Trong đó:

Xuất sắc	0
Giỏi	0
Khá	3
Trung bình	5

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92/QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC - Ô tô - Nghề Công nghệ Ô tô

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCT L	Điểm TBC TL	Điểm hệ 4	Lý do
1	Lưu Xuân	Chuyên	20/07/2004	53	6.19	2.04	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (53/55)[Khối KT(53/55: Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm))]
2	Hoàng Quốc	Đạt	21/11/2004	52	5.83	1.82	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (52/55)[Khối KT(52/55: Vẽ kỹ thuật-VKT232 (2.70))]; ĐTK HE4 = 1.92ĐTK HE4 = 1.82
3	Triệu Hiếu	Đức	12/09/2003	50	5.69	1.66	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (50/55)[Khối KT(50/55: Vẽ kỹ thuật-VKT232 (3.30), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm))]; ĐTK HE4 = 1.76ĐTK HE4 = 1.66
4	Trần Lê Minh	Hiếu	26/01/2003	50	6.21	2.13	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (50/55)[Khối KT(50/55: Vẽ kỹ thuật-VKT232 (2.70), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm))]
5	Triệu Văn	Khoa	15/08/2002	46	7.13	2.74	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (46/55)[Khối KT(46/55: Vẽ kỹ thuật-VKT232 (chưa có điểm), Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa-GAT321 (chưa có điểm), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm), Tin học-TIH123 (chưa có điểm))]
6	Bùi Duy	Kiệm	18/06/2004	55	6	1.87	ĐTK HE4 = 1.87
7	Nông Văn	Minh	06/08/2002	55	6.03	1.93	ĐTK HE4 = 1.93
8	Hoàng Văn	Tùng	28/03/1993	51	6.77	2.55	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (51/55)[Khối KT(51/55: BD&SC hệ thống di chuyển-RSM321(MĐ) (0), Giáo dục chính trị-POL121(MH) (chưa có điểm))]

Danh sách ấn định: 08 học sinh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC- QLBHST - Nghề Quản lý bán hàng siêu thị

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
						Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
1	CDT1202195340424V001	Hoàng Ngọc	Ánh	09/09/2004	55	7.92	3.24	Giỏi	
2	CDT1202195340424V003	Vũ Thị	Hoa	01/05/2004	55	7.05	2.64	Khá	
3	CDT1202195340424V002	Trịnh Như	Quỳnh	18/10/2004	55	7.35	2.8	Khá	

Danh sách ấn định: 03 học sinh

Trong đó:

Xuất sắc	0
Giỏi	1
Khá	2
Trung bình	0

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền

**DANH SÁCH HỌC SINH K43 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC -QLBHST- Nghề Quản lý bán hàng siêu thị

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCT L	Điểm TBC TL	Điểm hệ 4	Lý do
1	Chu Đức	Mạnh	17/09/2001	54	2.98	7.67	TTTN (4TC), PL (1TC)
2	Bùi Ngọc	Sơn	08/05/2001	54	2.91	7.57	TTTN (4TC), PL (1TC)

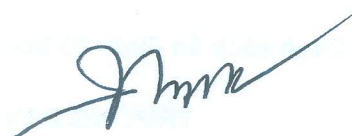
Danh sách ấn định: 02 học sinh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền



**DANH SÁCH HỌC SINH K43 CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP
HỆ TRUNG CẤP ĐÀO TẠO THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Kèm theo Quyết định số: 92/QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 3 tháng 02 năm 2021)

Lớp: K43 TC - Tin ứng dụng - Ngành Công nghệ thông tin

STT	Họ Đệm	Tên	Ngày sinh	Số TCT L	Điểm TBC TL	Điểm hệ 4	Lý do
1	Nguyễn Tuấn	Hải	19/05/2003	54	6.31	1.94	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (54/55)[Khối KT(54/55: Pháp luật-PLD232 (chưa có điểm))]; ĐTK HE4 = 1.94
2	Phạm Duy	San	28/08/2004	54	6.15	1.98	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (54/55)[Khối KT(54/55: Pháp luật-PLD232 (chưa có điểm))]; ĐTK HE4 = 1.98
3	Nguyễn Quốc	Trung	19/12/2004	51	6.33	2.15	Chưa tích lũy đủ số TC bắt buộc (51/55)[Khối KT(51/55: Điện tử cơ bản-DCB221 (3.90), Pháp luật-PLD232 (chưa có điểm))]

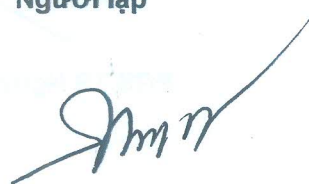
Danh sách ấn định: 03 học sinh

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PGS.TS Nguyễn Văn Bình

Ngày tháng 02 năm 2021
Người lập



Kiều Thị Thanh Huyền